

Số: 48/2024/QĐST- HNGĐ

Quảng Xương, ngày 01 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 132/2024/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2024, giữa:

\* Nguyên đơn: Anh Bùi Xuân Q - sinh ngày 17/3/1976.

Số CCCD:038076002294

Địa chỉ: xã V, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

\* Bị đơn: Chị Lê Thị Bích T - sinh ngày 16/12/1977.

Số CCCD:038177024016

Địa chỉ: xã V, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18/7/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Bùi Xuân Q và chị Lê Thị Bích T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Bùi Xuân Q và chị Lê Thị Bích T thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Anh Bùi Xuân Q và chị Lê Thị Bích T có 02 con chung là Bùi Như Q1 - sinh ngày 14/9/2002 và cháu Bùi Ngọc H - sinh ngày 07/8/2008.

Anh Bùi Xuân Q và chị Lê Thị Bích T thỏa thuận việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung như sau:

Anh Bùi Xuân Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Bùi Ngọc H và chị Lê Thị Bích T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Quyết. Đối với cháu Bùi Như Q1, hiện nay đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Lê Thị Bích T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Trường hợp có căn cứ để thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thì thực hiện theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

- Về tài sản và vay nợ: Anh Bùi Xuân Q và chị Lê Thị Bích T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Bùi Xuân Q tự nguyện nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh Q đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí ký hiệu BLTU/24 số 0001044 ngày 08/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Anh Bùi Xuân Q được nhận lại 150.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Quảng Xương;
- Chi cục THADS huyện Quảng Xương;
- UBND xã P, h Đông Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Đào Thị Thu Thủy**

